

DỰ ÁN GÓC XANH

Phân bổ và chi phí — dữ liệu giả định

STT	Nhóm cây	Tên cây	Đơn giá	7A	7B	7C	Tổng	Trung bình	Chi phí
1	Cây hoa	Dừa cạn	12,000	9	10	8	27	9.00	324,000
2		Mười giờ	8,000	7	6	8	21	7.00	168,000
		Tổng nhóm		16	16	16	48	16.00	492,000
3	Cây ăn quả	Chanh	45,000	4	5	3	12	4.00	540,000
4		Ổi	35,000	3	2	3	8	2.67	280,000
		Tổng nhóm		7	7	6	20	6.67	820,000
5	Cây bóng mát	Bằng lăng	60,000	1	1	2	4	1.33	240,000
6		Bàng	50,000	1	0	1	2	0.67	100,000
		Tổng nhóm		2	1	3	6	2.00	340,000
		Tổng toàn bộ		25	24	25	74	24.67	1,652,000